

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH LIÊU
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2020/HS-ST

Ngày 27- 02- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LIÊU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lô Đức Thuận

2. Bà Phan Thị Ngọc Ánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lương Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn A (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 19 tháng 12 năm 1983 tại quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thảo N, sinh năm: 1958 và bà Ngô Thị T, sinh năm: 1961; Có vợ là Hoàng Thị T, sinh năm 1988; có 03 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: không, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 10/12/2019 đến ngày 13/12/2019 chuyển sang tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Hoàng Thị T, sinh năm: 1988

Trú tại: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

+ Anh Giáp Đại T, sinh năm: 1988

Trú tại: thôn N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt)

- *Những người chứng kiến:*

+ Anh La Ngọc H, sinh năm: 1975

Trú tại: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt

+ Anh Trần Việt D, sinh năm: 1966

Trú tại: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt

+ Anh Bùi Thượng P, sinh năm: 1989

Trú tại: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh

Có mặt

+ Anh Đinh Tiến T, sinh năm: 1985

Trú tại: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh

Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 50 phút ngày 10/12/2019 Công an huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cho biết Nguyễn Tuấn A có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực chợ Trung tâm huyện B thuộc khu B, thị trấn B, huyện B, Công an huyện Bình Liêu đến địa điểm trên thấy Nguyễn Tuấn A đang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu Jupiter biển kiểm soát: 14P1 – 00432 nên đã yêu cầu Nguyễn Tuấn A đưa xe mô tô về Công an huyện lập biên bản kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ:

- Trong cụm đèn hậu xe mô tô biển kiểm soát: 14P1 – 00432 có một nửa chiếc phong bì bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước (1,7 x 1,7)cm bên trong túi này có chất tinh thể màu trắng.

- Tại vị trí yên xe bị rách của xe mô tô biển kiểm soát: 14P1- 00432 có 01 túi nilon màu đen kích thước (06 x 04)cm bên trong không có gì.

- Thu trong túi quần bên phải Nguyễn Tuấn A 3.190.000đ

- Thu 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter biển số 14P1 – 00432

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Tuấn A.

Tối ngày 10/12/2019 Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của Nguyễn Tuấn A nhưng không thu giữ được gì. Tiến hành khám xét khẩn cấp quầy bán hàng số 94 của Nguyễn Tuấn A tại chợ Trung tâm huyện B phát hiện thu giữ:

- 01 túi nilon màu trắng kích thước (1,7 x 1,7)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

- 02 túi nilon màu trắng đều có kích thước (7 x 10)cm, 01 túi nilon màu bạc kích thước (8 x 18)cm, trong 03 chiếc túi này chứa tổng số 163 túi nilon nhỏ kích thước (1,8 x 1,8)cm; 01 túi nilon màu đen kích thước (6 x 7,2)cm. Bên trong tất cả các túi nilon này đều không chứa chất gì.

Tại bản kết luận giám định số: 967/GĐMT ngày 12/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Toàn bộ chất tinh thể màu trắng thu giữ tại cụm đèn hậu xe mô tô biển kiểm soát: 14P1 – 00432 của Nguyễn Tuấn A và tại quầy hàng số 94 của Nguyễn Tuấn A ở chợ Trung tâm huyện B đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,309 gam (không phải ba không chín gam).

Quá trình điều tra, Nguyễn Tuấn A khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung nêu trên, Nguyễn Tuấn A còn khai: số ma túy bị thu giữ do Nguyễn Tuấn A mua của 01 người không quen biết tại phường M, thị xã Đ với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), không nhớ mua từ khi nào. Mục đích mua về sử dụng dần.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14P1 – 00432, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu nên tách ra tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số: 01/CT- VKS- BL ngày 17/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch

một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì số: 967/GĐMT do Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh niêm phong còn nguyên vẹn (ngoài phong bì có ghi: mẫu vật hoàn lại kèm theo KLGĐ số 967/GĐMT ngày 12/12/2019); 01 (một) túi nilon quần băng dính đen kích thước (4 x 6)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (10 x 7)cm bên trong chứa 45 túi nilon kích thước (1,8 x 1,8)cm; 01 (một) túi nilon màu bạc kích thước (8 x 18)cm bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng kích thước (7 x 10)cm, bên trong túi này có 118 túi nilon nhỏ màu trắng; 01 (một) túi nilon quần băng dính đen kích thước (7,2 x 6)cm.

Đối với số tiền 3.190.000đ (Ba triệu một trăm chín mươi nghìn đồng) là của bị cáo Nguyễn Tuấn A không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn A.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận: Vào ngày 10/12/2019 tại khu vực phía sau chợ và quầy bán hàng số 94 của chợ Trung tâm huyện B, thuộc khu B, thị trấn B, huyện B Nguyễn Tuấn A có hành vi tàng trữ 0,309gam (không phải ba không chín gam) ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện kiểm tra bắt quả tang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Hoàng Thị T không có ý kiến đề nghị gì.

Lời nói sau cùng: bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp và đảm bảo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, các hành vi tố tụng được đảm bảo hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Giáp Đại T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt người

có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Tuấn A thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và phù hợp với: Biên bản kiểm tra (BL: 27 – 28); Biên bản khám xét (BL: 29 – 31); Sơ đồ hiện trường (BL: 32A); Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định: (BL: 40); Kết luận giám định (BL: 47); Lời khai những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (BL: 81- 83); Lời khai người chứng kiến (BL: 84 – 89) và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 10/12/2019 tại khu vực phía sau chợ và quây hàng số 94 của chợ Trung tâm huyện B, thuộc khu B, thị trấn B, huyện B Nguyễn Tuấn A có hành vi tàng trữ 0,309gam (không phẩy ba không chín gam) ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện kiểm tra bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tuấn A là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại nhiều mặt, không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, đến an ninh trật tự xã hội, từ ma túy sẽ kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác trong xã hội. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình, nhưng vì đua đòi, coi thường pháp luật nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,309 gam chất ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 (một) phong bì số: 967/GĐMT do Phòng kỹ thuật Hình sự

Công an tỉnh Quảng Ninh niêm phong còn nguyên vẹn (ngoài phong bì có ghi: mẫu vật hoàn lại kèm theo KLGD số 967/GĐMT ngày 12/12/2019); 01 (một) túi nilon quần băng dính đen kích thước (4 x 6)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (10 x 7)cm bên trong chứa 45 túi nilon kích thước (1,8 x 1,8)cm; 01 (một) túi nilon màu bạc kích thước (8 x 18)cm bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng kích thước (7 x 10)cm, bên trong túi này có 118 túi nilon nhỏ màu trắng; 01 (một) túi nilon quần băng dính đen kích thước (7,2 x 6)cm, là vật chứng trong vụ án liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 3.190.000đ (Ba triệu một trăm chín mươi nghìn đồng) là của bị cáo Nguyễn Tuấn A không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn A.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy trước khi phạm tội, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 292; Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt Bị cáo Nguyễn Tuấn A: 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 10/12/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

Căn cứ vào: Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì số: 967/GĐMT do Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh niêm phong còn nguyên vẹn (ngoài phong bì có ghi: mẫu vật hoàn lại kèm theo KLGD số 967/GĐMT ngày 12/12/2019);

- 01 (một) túi nilon quần băng dính đen kích thước (4 x 6)cm;
- 01 (một) túi nilon kích thước (10 x 7)cm bên trong chứa 45 túi nilon kích thước (1,8 x 1,8)cm;
- 01 (một) túi nilon màu bạc kích thước (8 x 18)cm bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng kích thước (7 x 10)cm, bên trong túi này có 118 túi nilon nhỏ màu trắng;
- 01 (một) túi nilon quần băng dính đen kích thước (7,2 x 6)cm.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn A: 3.190.000đ (Ba triệu một trăm chín mươi ngàn đồng).

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh).

Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào: Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Hoàng Thị T có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Giáp Đại T vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có qnlvlq;
- Cơ quan điều tra CA huyện Bình Liêu;
- Cơ quan THAHS huyện Bình Liêu;
- Trại tạm giam CAQN;
- Chi cục THADS huyện Bình Liêu;
- VKSND huyện Bình Liêu;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP, TA Bình Liêu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Hùng